

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp ĐCN 3 K10 Mã lớp học 29,124 Thực hành

Môn học: DMH30 Thực tập nghề nghiệp

Giáo viên:.....*Đỗ Đức Việt*.....

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181272	Đỗ Tuấn Anh	01/08/1995	10		Anh	
2	CD181262	Nguyễn Thế Anh	06/08/2000	8		Anh	
3	CD181273	Phạm Văn Bình	06/10/2000	9		Bình	
4	CD181319	Trịnh Quốc Chung	14/09/2000	9		Chung	
5	CD181833	Nguyễn Minh Đức	26/12/1999	9		Đức	
6	CD181876	Vũ Tiến Đức	27/11/1999	8		Đức	
7	CD181338	Nguyễn Quốc Đạt	17/02/2000	9		Đạt	
8	CD181961	Nguyễn Xuân Đồng	08/10/2000	9		Đồng	
9	CD181610	Lâm Quốc Đức	23/02/2000	9		Đức	
10	CD182360	Nguyễn Văn Đức	06/07/2000	9		Đức	
11	CD181938	Bùi Văn Dũng	15/06/2000	8		Dũng	
12	CD181774	Nguyễn Hữu Dũng	21/01/2000	9		Dũng	
13	CD181696	Trần Đức Dũng	17/08/2000	9		Dũng	
14	CD181821	Nguyễn Văn Dương	09/04/2000	9		Dương	
15	CD181597	Lê Đức Giang	10/09/2000	9		Giang	
16	CD181949	Hà Minh Hiếu	17/04/2000	9		Hiếu	
17	CD181889	Lê Văn Hiếu	12/02/2000	9		Hiếu	
18	CD181736	Nguyễn Minh Hiếu	19/07/2000	9		Hiếu	
19	CD181841	Bùi Thế Hoàng	03/01/2000	9		Hoàng	
20	CD181412	Đặng Gia Hùng	21/09/1999	9		Hùng	
21	CD181803	Lê Trung Hưng	02/10/2000	10		Hưng	
22	CD181198	Nguyễn Đức Huy	10/06/1999	10		Huy	
23	CD181815	Đỗ Tiến Lâm	13/10/2000	10		Lâm	
24	CD182310	Nguyễn Văn Linh	08/02/2000	9		Linh	
25	CD181817	Phan Thanh Long	06/09/2000	10		Long	
26	CD181583	Trần Đức Lương	10/12/1999	10		Lương	
27	CD181372	Nguyễn Văn Mạnh	29/10/1999	10		Mạnh	
28	CD180479	Phạm Long Nhật	16/04/2000	10		ph	
29	CD181867	Trần Trọng Phong	14/11/2000	9		Phong	
30	CD181973	Ngô Minh Phước	13/01/2000	8		Phước	
31	CD182039	Lê Anh Quyền	12/01/2000	9		Quyền	
32	CD181676	Lê Đức Quyền	02/11/2000	10		Quyền	
33	CD181365	Đàm Xuân Tân	28/12/2000	9		Tân	
34	CD181232	Nguyễn Đức Thắng	24/10/2000	9		Thắng	
35	CD181848	Hoàng Văn Toàn	13/02/2000	10		Toàn	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181587	Đặng Quang Trọng	29/03/2000	10		Trọng	
37	CD183165	Đỗ Quang Trung	28/10/2000	9		Trung	
38	CD181325	Lê Anh Tuấn	15/11/2000	9		Tuấn	
39	CD181849	Phạm Tiến Tuấn	02/12/2000	10		tuấn	
40	CD181244	Ngô Văn Vinh	30/04/2000	9		Vinh	
41	CD181194	Đồng Hữu Vinh	14/04/2000	10		Vinh	
42	CD181950	Phạm Xuân Vũ	07/09/2000	10		Vũ	

CD 173606 Nguyễn Phánh Công 43
TỔNG SỐ SV THAM GIA THỰC HÀNH..... 43
Số sinh viên đạt:..... 43

7/7/1999

Ngày giáo viên nộp điểm:.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Đỗ Đức Việt

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Mạnh Tiến

PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA
TS. Nguyễn Mạnh Tiến